

Số: 64/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 28 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư
xây dựng tuyến đường kết nối di sản văn hoá du lịch
và phát triển kinh tế dọc sông Hồng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVIII KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 368/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường kết nối di sản văn hóa du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng;

Căn cứ Nghị quyết số 523/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường kết nối di sản văn hóa du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng;

Căn cứ Kết luận số 410-KL/TU ngày 24 tháng 9 năm 2026 tại Hội nghị lần thứ Tám Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Xét Tờ trình số 338/TTr-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường kết nối di sản văn hóa du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng; Báo cáo thẩm tra số 577/BC-KTNS ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường kết nối di sản văn hóa du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng với nội dung như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung quy mô đầu tư

a) Bình đồ tuyến:

Đoạn từ Km0+000-Km3+300, tuyến chính cơ bản bám theo đê, kết hợp tường chắn và tận dụng tối đa đường gom hiện trạng dưới đê và hạn chế giải phóng mặt bằng.

b) Trắc ngang tuyến đoạn từ Km0+000-Km3+300

* Đối với đoạn khớp nối với thành phố Hà Nội:

- Bề rộng mặt đường tuyến chính $2 \times 12,25\text{m} = 24,5\text{m}$ (6 làn xe cơ giới $6 \times 3,75\text{m} = 22,5\text{m}$, dải an toàn trong $2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$; dải an toàn ngoài với dải phân cách bên $0,5\text{m}$).

- Bề rộng dải phân cách giữa $B_{dpcg} = 5,0\text{m}$.

- Dải phân cách bên phía bên phải $B_{dpcp} = 2,0\text{m}$.

- Đường bên phía bên phải tận dụng đê hiện trạng $B = 8,0\text{m}$ (2 làn xe $2 \times 3,5\text{m} = 7,0\text{m}$, dải an toàn trong $0,5\text{m}$, lề đất phía sông $0,5\text{m}$).

- Dải phân cách bên phía bên trái $B_{dpct} = 5,0\text{m}$.

- Đường bên phía bên trái tận dụng đường gom hiện trạng $B \sim 8,0\text{m}$.

- Tổng bề rộng khoảng $52,5\text{m}$.

* Đối với các đoạn còn lại:

- Bề rộng mặt đường tuyến chính $B_m = 2 \times 12,25\text{m} = 24,5\text{m}$ (6 làn xe cơ giới $6 \times 3,75\text{m} = 22,5\text{m}$, dải an toàn trong $2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$; dải an toàn ngoài với dải phân cách bên $0,5\text{m}$).

- Bề rộng dải phân cách giữa $B_{dpcg} = 5,0\text{m}$.

- Đường bên phía bên phải tận dụng đường hiện trạng $B = 8,0\text{m}$ (2 làn xe $2 \times 3,5\text{m} = 7,0\text{m}$, dải an toàn trong $0,5\text{m}$, lề đất phía sông $0,5\text{m}$).

- Đường bên phía bên trái tận dụng đường hiện trạng $B = 8,0\text{m}$ (2 làn xe $2 \times 3,5\text{m} = 7,0\text{m}$, dải an toàn trong $0,5\text{m}$; tùy thuộc vào tình trạng dân cư 2 bên có thể nghiên cứu bổ sung vỉa hè).

- Tổng bề rộng khoảng $69,5\text{m}$.

c) Công trình cầu: bổ sung Cầu Xuân Quan, cầu xây dựng vượt qua sông Bắc Hưng Hải (vị trí trạm bơm Xuân Quan). Cầu vĩnh cửu, vòm thép nhồi bê tông; bề rộng cầu $26,0\text{m}$, trong đó (6 làn xe cơ giới $6 \times 3,75\text{m} = 22,5\text{m}$, dải phân cách giữa $0,5\text{m}$, dải an toàn trong $2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$; dải an toàn ngoài $2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$, gờ lan can $2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$).

2. Tổng mức đầu tư dự án sau khi điều chỉnh: dự kiến 10.808.000 triệu đồng.
3. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: thời gian sau khi điều chỉnh năm 2023-2029.
4. Các nội dung khác không thay đổi, thực hiện theo Nghị quyết số 368/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2023 và Nghị quyết số 523/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện việc quyết định điều chỉnh dự án và chỉ đạo các đơn vị liên quan khảo sát, thẩm định kỹ lưỡng dự án, tránh việc điều chỉnh làm chậm tiến độ dự án. Cân đối bố trí đủ vốn đầu tư công trung hạn trên cơ sở tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh để hoàn thành dự án đảm bảo theo tiến độ, chất lượng và thời gian quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVIII, Kỳ họp thứ Tư nhất trí thông qua ngày 28 tháng 9 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Xây dựng;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực XI;
- Kho bạc Nhà nước khu vực IV;
- Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh Hưng Yên;
- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh Hưng Yên;
- Báo và PTTH Hưng Yên;
- Lưu: VT, CV^{Miền}.



CHỦ TỊCH

Ký bởi: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 30/09/2026 19:28:22

Trần Quốc Văn